

Số: 322/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết
“Tạo lập cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
và các sở, ban, ngành tỉnh Kiên Giang”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Công văn số 1119/BTTTT-KHTC ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phân bổ kinh phí cho Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Hội đồng thẩm định).



Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định các chương trình, dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 145/TTr-HĐTD ngày 30 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết “Tạo lập cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh Kiên Giang” với các nội dung chủ yếu sau (kèm theo quyền đề cương và dự toán chi tiết do Sở Thông tin và Truyền thông lập và Chứng thư thẩm định giá số 9320.693/CT-BTCVALUE ngày 15/12/2020 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá BTCVALUE):

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Sở Thông tin và Truyền thông Kiên Giang.

2. Đơn vị tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết: Công ty Cổ phần Dịch vụ Truyền thông và Công nghệ thông tin Hà Nội.

3. Mục tiêu, quy mô

3.1. Mục tiêu

- Hiện đại hóa công tác văn thư lưu trữ của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh Kiên Giang.

- Sử dụng một phần mềm dùng chung phục vụ công tác lưu trữ tài liệu điện tử tỉnh Kiên Giang nhằm hình thành kho cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, xử lý dữ liệu liên thông, chia sẻ dữ liệu; đảm bảo an toàn thông tin trong trao đổi dữ liệu giữa các bộ phận các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thông qua môi trường mạng.

- Tạo lập, số hóa và cập nhật dữ liệu tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Sở TTTT) trong việc triển khai nhằm hoàn thiện công tác số hóa trong giai đoạn thử nghiệm, góp phần giúp cho các đơn vị khác thực hiện triển khai thuận lợi trong giai đoạn tiếp theo.

3.2. Quy mô

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng
1	Xây dựng phần mềm		
1.1	Xây dựng phần mềm quản lý tài liệu điện tử và số hóa	Phần mềm	01
2	Triển khai phần mềm		
2.1	Triển khai cài đặt, vận hành sử dụng và đào tạo hướng dẫn sử dụng phần mềm	Gói	01
3	Chuẩn hóa, số hóa và cập nhật tài liệu		
3.1	Chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu thử nghiệm tại Sở TTTT tỉnh Kiên Giang.	Trang A4	24.000

4	Thiết bị phần cứng		
4.1	Trang bị máy quyết chuyên dụng	Chiếc	01

4. Tóm tắt giải pháp kỹ thuật, công nghệ và các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) chủ yếu

*** Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:**

- Ngôn ngữ lập trình: ASP.NET, C#, C++, JavaScript, Java, Object C.
- Công cụ lập trình: Visual Studio 2015+, Android studio 3.5+, Xcode 11+, Eclipse.
- Framework: .NET 4.6+.
- Hệ điều hành máy chủ: Windows Server 2018+ hoặc Linux hoặc CentOS.
- Cơ sở dữ liệu: MySQL hoặc SQL server 2018 hoặc PostgreSQL 8.3 trở lên, MongoDB.
- Webserver: Internet Information Services - IIS (Service Pack 7+), Apache Tomcat/Nginx.

- Thông số kỹ thuật áp dụng theo danh mục các tiêu chuẩn ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, gồm:

- + Các tiêu chuẩn kết nối.
- + Các tiêu chuẩn tích hợp dữ liệu.
- + Các tiêu chuẩn truy cập thông tin.
- + Các tiêu chuẩn an toàn thông tin.

*** Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách thay đổi trong quá trình triển khai: Không có.**

5. Kinh phí

Tổng cộng: **2.022.286.423 đồng** (Hai tỷ, không trăm hai mươi hai triệu, hai trăm tám mươi sáu ngàn, bốn trăm hai mươi ba đồng).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị: 1.805.116.585 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 36.525.676 đồng.
- Chi phí tư vấn: 135.699.182 đồng.
- Chi phí khác có liên quan: 19.944.980 đồng.
- Chi phí dự phòng: 25.000.000 đồng.

6. Nguồn vốn: Kinh phí Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin năm 2020.



7. Địa điểm thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2021.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Căn cứ vào đề cương và dự toán chi tiết được duyệt tại Quyết định này, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định pháp luật hiện hành và báo cáo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Quoc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KGVX, P.KT;
- Lưu: VT, Ittram.

CHỦ TỊCH



hank

Lâm Minh Thành

